

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC
BỊ MẤT VIỆC LÀM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 15/QĐ-TTG VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 875/QĐ-UBND
NGÀY 22/6/2020 CỦA UBND TỈNH ĐẮK NÔNG

(Kèm theo Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 10/8/2020 của UBND huyện Đắk Glong)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Nghề nghiệp	Số tiền (đồng)	Ghi chú
A. Hỗ trợ theo Quyết định số 15/QĐ-TTG ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ						
I	Xã Quảng Khê					
1	Nguyễn Thị Khả	1974	Bon Phi Mur (thôn 2)	Bán quán cơm	1.000.000	
2	Dương Minh Kỳ	1993	Bon Phi Mur (thôn 2)	Bán quán ăn sáng	1.000.000	
3	Lê Thị Dung	1986	Bon Phi Mur (thôn 2)	Bán đồ ăn, uống	1.000.000	
4	Lê Thị Bình Nguyên	1990	Bon Phi Mur (thôn 2)	Bán nước mía	1.000.000	
5	Phạm Thị Sáu	1974	Bon Phi Mur (thôn 2)	Bán nước mía	1.000.000	
6	Nguyễn Thị Hồng	1991	Bon Phi Mur (thôn 2)	Bán đồ ăn vặt	1.000.000	
7	Vũ Thị Bưởi	1958	Bon Ka Nur (thôn 3)	Bán nước mía	1.000.000	
8	Hồ Thị Tuyên	1974	Bon Ka La Dạ (thôn 4)	Bán quán ăn vặt	1.000.000	
9	Lê Thị Đính	1978	Bon Ka La Yu	Bán quán ăn sáng	1.000.000	
10	Trần Thị Thúy Nam	1991	Thôn Quảng Long	Bán hàng ăn	1.000.000	
11	Nguyễn Thị Thương	1982	Bon Phi Mur (thôn 2)	Bán quán cà phê	1.000.000	
12	Phạm Ngọc Sanh	1954	Bon Ka La Dong (thôn 1)	Bán vé số dạo	700.000	Đã được hỗ trợ 300.000 đồng theo Công văn 1738/UBND-KTHT ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông

13	Lê Thị Loan	1975	Bon Ka Nur (thôn 3)	Bán vé số dạo	700.000	Đã được hỗ trợ 300.000 đồng theo Công văn 1738/UBND-KTHT ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông
14	Trịnh Thị Như Huỳnh	1995	Thôn Quảng Long	Bán vé số dạo	700.000	Đã được hỗ trợ 300.000 đồng theo Công văn 1738/UBND-KTHT ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông
15	Nguyễn Thị Mỹ Hương	1975	Bon R' Dạ (thôn 10)	Bán vé số dạo	700.000	Đã được hỗ trợ 300.000 đồng theo Công văn 1738/UBND-KTHT ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông
II	Xã Đắk Ha					
1	Vũ Thị Tám	1991	Thôn 8	Bán hàng rong	1.000.000	
2	Hoàng Văn Việt	1988	Thôn 8	Bán hàng rong	1.000.000	
3	Nguyễn Tư	1956	Thôn 8	Bán hàng rong	1.000.000	
4	Võ Thị Yên Vy	2003	Bon Ting Wel Đăng (thôn 1)	Nhân viên phục vụ cà phê	1.000.000	
5	Đặng Xuân Toại	1945	Bon Ting Wel Đăng (thôn 1)	Bán hàng ăn	1.000.000	
6	Lã Thị Tuyết	1948	Bon Ting Wel Đăng (thôn 1)	Bán hàng ăn	1.000.000	
7	Nguyễn Đức Lai	1985	Thôn 7	Nhân viên phục vụ cà phê	1.000.000	
8	Nguyễn Thị Ngân	1989	Thôn 7	Nhân viên phục vụ cà phê	1.000.000	
9	Hà Thị Thương	1985	Bon Ting Wel Đăng	Bán vé số dạo	1.000.000	
10	Phùng Thị Tâm	1947	Bon Ting Wel Đăng	Bán vé số dạo	1.000.000	
11	Hà Thị Thúy	1981	Bon Ting Wel Đăng	Bán vé số dạo	700.000	Đã được hỗ trợ 300.000 đồng theo Công văn 1738/UBND-KTHT ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông
III	Xã Đắk Plao					

1	Ngô Thị Lệ	1979	Bon B' Nôm Păng Răh	Bán hàng rong	1.000.000	
IV	Xã Đăk R' măng					
1	Đặng Thị Thúy	1983	Bon Păng Suôi (thôn 3)	Bán hàng ăn	1.000.000	
Tổng: 28 người					26.500.000	
B. Hỗ trợ theo quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh ĐăkNông						
1	Nguyễn Thị Thảo	1963	Bon Ka La Dong - Xã Quảng Khê	Trông giữ trẻ tại nhà	1.000.000	
2	Nguyễn Thị Sợi	1967	Bon Ka Nur - Xã Quảng Khê	Trông giữ trẻ tại nhà	1.000.000	
3	Nguyễn Thị Quán	1986	Bon Ka La Dạ - Xã Quảng Khê	Nhân biên quán Karaoke	1.000.000	
4	H Đơi	1967	Bon Ka La Dạ - Xã Quảng Khê	Trông giữ trẻ tại nhà	1.000.000	
5	H' Huy	1991	Bon Ka La Dạ - Xã Quảng Khê	Trông giữ trẻ tại nhà	1.000.000	
6	Phạm Mạnh Tuyên	1976	Bon Phi Mur - Xã Quảng Khê	Làm đẹp (cắt tóc)	1.000.000	
7	Võ Thị Mỹ Dung	1979	Bon Ka La Yu - Xã Quảng Khê	Trông giữ trẻ tại nhà	1.000.000	
Tổng: 07 người					7.000.000	
Tổng cộng: 35 người					33.500.000	